

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1350/QĐ - UBND

Thanh Hóa, ngày 19 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt mức thu, nộp, quản lý và sử dụng kinh phí chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu tưởng niệm Mẹ Việt Nam anh hùng và các Anh hùng liệt sỹ tại xã Quảng Phong, huyện Quảng Xương.

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước (Sửa đổi) ngày 16 tháng 12 năm 2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về việc: “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước”; Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2003 của Bộ Tài chính về việc: “Hướng dẫn Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước”;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về việc: “Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai”; Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về việc: “Quản lý, sử dụng đất trồng lúa”;

Căn cứ ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 598/CV-HĐND ngày 31/12/2015 về việc: “Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng và chấp thuận các dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2015 (đợt 4)”;

Căn cứ Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc: “Quy định Bảng giá đất thời kỳ 2015 – 2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 922/SNN&PTNT-TT ngày 12/4/2016 về việc: “Tham mưu mức thu, nộp, quản lý sử dụng kinh phí chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa theo Nghị định 35/2015/NĐ-CP của Chính phủ để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu tưởng niệm Mẹ Việt Nam anh hùng và các Anh hùng liệt sỹ tại xã Quảng Phong, huyện Quảng Xương”; kèm theo ý kiến của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 931/STC-QLNS.TTK ngày 17/3/2016 về việc: “Tham gia thẩm định hồ sơ của UBND xã Quảng Phong, Vạn Thiện và Công ty TNHH Đông Tiến về nộp kinh phí để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2014 của Chính phủ” và ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 1095/STNMT-

TCKH ngày 23/3/2016 về việc: “Thẩm định hồ sơ nộp kinh phí để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ” và hồ sơ kèm theo Tờ trình số 12/TTr-UBND ngày 23/02/2016 của UBND xã Quảng Phong (Có hồ sơ kèm theo),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt mức thu, nộp, quản lý và sử dụng kinh phí chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu tưởng niệm Mẹ Việt Nam anh hùng và các Anh hùng liệt sỹ tại xã Quảng Phong, huyện Quảng Xương để các ngành và các đơn vị có liên quan thực hiện; với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Mô tả tóm tắt về dự án:

Dự án đầu tư xây dựng Khu tưởng niệm Mẹ Việt Nam anh hùng và các Anh hùng liệt sỹ tại xã Quảng Phong, huyện Quảng Xương do UBND xã Quảng Phong làm chủ đầu tư. Dự án được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa đồng ý chuyển sử dụng đất chuyên trồng lúa nước vào mục đích phi nông nghiệp tại Công văn số 598/CV-HĐND ngày 31/12/2015 và được chấp thuận chủ trương địa điểm đầu tư tại Công văn số 8859/UBND-THKH ngày 01/9/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

1.1. Địa điểm và vị trí khu đất thực hiện dự án:

a) Địa điểm: Tại xã Quảng Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

b) Vị trí trên bản đồ: Vị trí được xác định tại các thửa đất số 633, 634, 636, 637 - Tờ bản đồ số 4, Bản đồ địa chính xã Quảng Phong năm 2001.

1.2. Tổng diện tích khu đất thu hồi thực hiện dự án là: 2.000,0 m² (Hai nghìn mét vuông); trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước là: 2.000,0 m².

1.3. Vị trí của khu đất thực hiện dự án được xác định đơn giá theo quy định tại Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa là vị trí 1, đơn giá: 45.000,0 đồng/m² (Bốn mươi lăm nghìn đồng trên một mét vuông).

2. Mức nộp và số tiền phải nộp theo quy định:

2.1. Mức nộp: Bằng 50,0% số tiền được tính bằng diện tích đất chuyên trồng lúa nước thu hồi nhân (x) với giá của loại đất trồng lúa tính theo Bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng.

2.2. Tổng số tiền phải nộp:

$(2.000,0 \text{ m}^2 \times 45.000,0 \text{ đồng/m}^2 \times 50\%) = 45.000.000,0 \text{ đồng}$ (Bốn mươi lăm triệu đồng).

3. Phương thức nộp, quản lý và sử dụng nguồn tiền thu nộp để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa khi chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ:

3.1. Phương thức nộp:

UBND xã Quảng Phong (Chủ đầu tư) nộp số tiền trên vào tài khoản tạm giữ của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, cụ thể:

a) Tên tài khoản: Tài khoản tạm giữ.

b) Đơn vị thụ hưởng: Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa.

c) Mã tài khoản kế toán: 3941.

d) Mã đơn vị quan hệ ngân sách: 1020159.

e) Tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

3.2. Quản lý và sử dụng nguồn thu: Nguồn thu từ các tổ chức, cá nhân được giao đất, cho thuê đất trồng lúa sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp sẽ được sử dụng để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP 13/4/2015 của Chính phủ.

4. Tổ chức thực hiện:

4.1. UBND xã Quảng Phong (Chủ đầu tư) có trách nhiệm nộp số tiền nêu trên theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

4.2. Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Quảng Xương, UBND xã Quảng Phong theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm chủ động giải quyết các nội dung công việc có liên quan đến ngành, đơn vị; phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện; theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo đúng quy định.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, UBND huyện Quảng Xương, UBND xã Quảng Phong, các ngành và các đơn vị liên quan căn cứ nội dung đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Quảng Xương, Chủ tịch UBND xã Quảng Phong; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ (để thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC Thn201674 (15).

